TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 123/2017/QĐST-HNGĐ	Lạc Sơn, ngày 29 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2017/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2017, giữa chị Bùi Bích Thị, sinh năm 1992 và anh Bùi Văn Tùng, sinh năm 1990. Cùng cư trú và làm việc tại: xóm Thăn Trên, xã Miền Đồi, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Bích Thị và anh Bùi Văn Tùng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Thị và anh Tùng thuận tình ly hôn;
- Về con chung: Hai bên thỏa thuận giao con chung là Bùi Nguyên Khang, sinh ngày 12/9/2016 cho chị Thị trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 09/2017 trở đi cho đến khi cháu Khang đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Chị Thị chưa yêu cầu anh Tùng cấp dưỡng nuôi con chung với chị. Anh Tùng có quyền đi lại thăm con chung không ai được cản trở.
- Về tài sản chung: Không có;
- Về công nợ chung: Không có;
- Về án phí: anh Tùng, chị Thị phải nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Thị tự nguyện nộp toàn bộ án phí. Đối trừ số tiền 300.000đ dự phí chị Thị đã nộp theo biên lai số 0003642 ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, nay chị Thị được hoàn lại 150.000đ dự phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân huyện Lạc Sơn;
- UBND xã Miền Đồi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).